

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST.

Ngày: 21/8/2020.

“V/v tranh chấp về ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Thanh Quang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Bền

2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Truyền – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 26/02/2020 về việc: “Tranh chấp về ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 33/2020/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thế V, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: Số A Trần Lê, khu phố 8, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Đặng Thanh T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T1, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/02/2020 cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thế V trình bày: Chị và anh Đặng Thanh T cưới nhau vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng sống tại nhà cha mẹ anh T hạnh phúc được 04 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T hay nhậu nhẹt về nhà gây sự kiêu căng đánh đập chị thường xuyên, cha mẹ anh T có khuyên can nhưng anh T vẫn không thay đổi mà còn hành hạ chị nhiều hơn. Chị đã về nhà mẹ ruột ở từ cuối năm 2014 đến nay. Trong thời gian không sống chung thì chị và anh T không có liên hệ hàn gắn hạnh phúc. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Cho chị được ly hôn với anh Đặng Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ: không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Thanh T vắng mặt nên không có trình bày gì.

Tại Tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đề nghị: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thế V đối với anh Đặng Thanh T. Chị Nguyễn Thị Thế V được ly hôn với anh Đặng Thanh T.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổ chức phiên hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng anh Đặng Thanh T vắng mặt nên các bên đương sự không tự thỏa thuận được. Các đương sự đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định: Sự vắng mặt của anh Đặng Thanh T không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa, anh T đã được Tòa án giao các văn bản tố tụng nhưng không nhận chứng tỏ anh đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng, không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Tòa án đã thực hiện việc giao và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Đặng Thanh T.

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2020 đã ghi quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp về ly hôn”, qua thẩm tra tài liệu chứng cứ và các đương sự xác định yêu cầu của mình tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là “Tranh chấp về ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử phân tích như sau: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị Thế V thì chị V và anh Đặng Thanh T sống chung vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H nên là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn do anh T hay nhậu nhẹt về nhà gây sự kiêu căng đánh đập chị thường xuyên, cha mẹ anh T có khuyên can nhưng anh T vẫn không thay đổi mà còn hành hạ chị nhiều hơn. Chị đã về nhà mẹ ruột ở từ cuối năm 2014 đến nay. Trong thời gian không sống chung thì chị V và anh T không có liên hệ hàn gắn hạnh phúc. Xuất phát từ nguyên nhân nêu trên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thế V và anh T rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thế V.

[3] Về con chung: Chưa có con chung.

[4] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thế V là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.
Anh Đặng Thanh T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 9, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thế V đối với anh Đặng Thanh T. Chị Nguyễn Thị Thế V được ly hôn với anh Đặng Thanh T.

3. Về án phí, lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thế V là nguyên đơn phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Thế V đã nộp đủ 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0005737 ngày 26/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Anh Đặng Thanh T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Đặng Thanh T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Thanh Quang